

**THE ROLE OF FACTORS AFFECTING
THE LIVING STANDARDS OF RESIDENTS
IN TAN DONG HIEP WARD, DI AN
CITY, BINH DUONG PROVINCE**

Nguyen Thi Binh

*Faculty of Geography, Ho Chi Minh
City University of Education*

Ho Chi Minh city, Vietnam

Corresponding author Nguyen Thi Binh,

e-mail: binhnt@hcmue.edu.vn

Received January 23, 2025.

Revised February 13, 2025.

Accepted February 17, 2025.

Abstract. This paper studies the factors that affect the living standards of residents in Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province. Through regression analysis, the study identifies the role of factors such as per capita income, education level, enrollment rate, healthcare, participation in health insurance, and solid housing in influencing residents' living standards. The research results indicate that income has the strongest and most positive impact, while the rate of solid housing negatively affects living standards. Education, access to healthcare services, and enrollment rates also contribute significantly, while participation in health insurance has the least impact on the living standards of residents in Tan Dong Hiep Ward. Based on these findings, the paper proposes solutions such as improving income, enhancing the quality of education and healthcare, and promoting the development of solid housing to improve the living standards of Tan Dong Hiep residents. These research results are not only valuable for Tan Dong Hiep Ward but can also be applied to similar areas nationwide.

Keywords: living standards, Tan Dong Hiep Ward, regression method, influencing factors.

**VAI TRÒ CỦA CÁC YẾU TỐ TÁC
ĐỘNG ĐẾN MỨC SỐNG DÂN CƯ Ở
PHƯỜNG TÂN ĐÔNG HIỆP, THÀNH
PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Nguyễn Thị Bình

*Khoa Địa lí, Trường Đại học Sư phạm TP
Hồ Chí Minh, thành phố Hồ Chí Minh,*

Việt Nam

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Bình,

e-mail: binhnt@hcmue.edu.vn

Ngày nhận bài: 23/1/2025.

Ngày sửa bài: 13/2/2025.

Ngày nhận đăng: 17/2/2025.

Tóm tắt. Bài báo nghiên cứu vai trò của các yếu tố tác động đến mức sống của cư dân tại phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Thông qua phân tích hồi quy nhằm xác định vai trò của các yếu tố như: thu nhập bình quân đầu người, trình độ học vấn, tỉ lệ nhập học, chăm sóc sức khỏe, tham gia bảo hiểm y tế và nhà ở kiên cố tác động đến mức sống dân cư. Kết quả nghiên cứu cho thấy thu nhập là yếu tố có tác động mạnh mẽ và tích cực nhất, trong khi tỉ lệ nhà ở kiên cố lại tác động tiêu cực đến mức sống dân cư. Các yếu tố giáo dục, tiếp cận dịch vụ y tế và tỉ lệ nhập học cũng góp phần quan trọng, tuy nhiên yếu tố tham gia bảo hiểm y tế tác động ít nhất đến mức sống dân cư ở phường Tân Đông Hiệp. Dựa trên những kết quả này, bài báo đề xuất các giải pháp như nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng giáo dục và y tế, đồng thời thúc đẩy phát triển nhà ở kiên cố, nhằm nâng cao mức sống của cư dân phường Tân Đông Hiệp. Những kết quả nghiên cứu này không chỉ có giá trị đối với phường Tân Đông Hiệp mà còn có thể được áp dụng cho các khu vực tương tự trên toàn quốc.

Từ khóa: mức sống dân cư, phường Tân Đông Hiệp, phương pháp hồi quy, yếu tố ảnh hưởng.

1. Mở đầu

Nghiên cứu giúp xác định những yếu tố chính ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người dân tại phường Tân Đông Hiệp, từ đó có cái nhìn tổng quan về các vấn đề mà cộng đồng đang đối mặt, như thu nhập, điều kiện nhà ở, giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Thông qua việc xác định các yếu tố có ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực đến mức sống, nghiên cứu có thể đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm cải thiện điều kiện sống của người dân, như cải thiện nhà ở, tăng cường dịch vụ y tế và giáo dục.

Nghiên cứu về mức sống dân cư đã được thực hiện rộng rãi trên thế giới, Sachs (2015) mở rộng lý thuyết "Phát triển con người" của Amartya Sen, nhấn mạnh rằng mức sống không chỉ phụ thuộc vào thu nhập mà còn vào khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Ông cho rằng chất lượng cuộc sống và sự thịnh vượng của cộng đồng bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các yếu tố xã hội và môi trường. Phát triển bền vững, theo Sachs, cần chú trọng đến việc cải thiện điều kiện sống lâu dài cho người dân, bảo vệ môi trường và giảm bất bình đẳng xã hội.[1]. Sự phân hóa mức sống của người dân là một thách thức chung của nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển. Do đó, việc thiết lập các chính sách nhằm cải thiện dần mức sống của người dân là cần thiết. Nghiên cứu của N. Muminov (2020) đã chỉ ra mối quan hệ giữa thu nhập và mức sống thông qua các yếu tố ảnh hưởng, sự biến động của các yếu tố này, đồng thời đề xuất các phương pháp giảm nghèo và chiến lược cải thiện chỉ số phát triển con người [2]. Mức sống dân cư là một chỉ số quan trọng để đánh giá chất lượng cuộc sống của cộng đồng và là yếu tố quyết định trong việc hoạch định các chính sách phát triển.

Nghiên cứu của Gerdtham và Löthgren (2000) về thu nhập và mức sống ở các quốc gia phát triển. Nghiên cứu này sử dụng mô hình hồi quy đa biến để phân tích tác động của thu nhập, chi tiêu xã hội, và các dịch vụ công cộng đến mức sống của người dân ở các quốc gia phát triển. Kết quả cho thấy rằng thu nhập có một mối quan hệ mạnh mẽ với mức sống, nhưng việc tiếp cận các dịch vụ công như chăm sóc sức khỏe và giáo dục cũng đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện mức sống, đặc biệt là ở các quốc gia có hệ thống phúc lợi phát triển [3].

Nghiên cứu của Bastian và Torres (2019) về nhà ở và chất lượng cuộc sống. Nghiên cứu này sử dụng mô hình hồi quy để phân tích tác động của các yếu tố như điều kiện nhà ở, môi trường sống, và các dịch vụ công cộng (nước sạch, điện, giao thông công cộng) đối với mức sống của các hộ gia đình ở các khu vực đô thị. Mô hình hồi quy giúp các nhà nghiên cứu xác định rằng các yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ với mức độ hài lòng và chất lượng sống của người dân, đặc biệt là trong các thành phố lớn [4].

Nguyễn Hồng Sơn (2014) tập trung vào việc nâng cao mức sống dân cư trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. Nghiên cứu chỉ ra rằng Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu trong việc nâng cao mức sống, bao gồm cải thiện thu nhập, xóa đói giảm nghèo, và phát triển cơ sở hạ tầng cơ bản như giáo dục, y tế. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra những thách thức lớn mà đất nước đang đối mặt, bao gồm bất bình đẳng trong việc tiếp cận các dịch vụ công cộng, sự phân hóa thu nhập và chênh lệch về chất lượng cuộc sống giữa các vùng miền. Những vấn đề này đòi hỏi các chính sách phát triển mạnh mẽ hơn và toàn diện hơn nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và công bằng trong việc nâng cao mức sống dân cư, đặc biệt là trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiếp theo [5]. Ngoài ra, nghiên cứu của Hà (2024) về mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng cũng chỉ ra rằng các chỉ tiêu về kinh tế, giáo dục và y tế đều có tác động đến mức sống của người dân, nhưng ô nhiễm môi trường là một vấn đề nghiêm trọng cần được giải quyết để nâng cao chất lượng sống [6]. Tổng Cục thống kê với thông cáo báo chí kết quả khảo sát mức sống dân cư năm 2023 đã cung cấp cái nhìn tổng thể về các yếu tố ảnh hưởng đến mức sống dân cư ở các khu vực đô thị và nông thôn của Việt Nam. Các yếu tố như thu nhập, trình độ học vấn, nhà ở và cơ sở hạ tầng là những yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến chất lượng sống của người dân (Tổng Cục thống kê, 2024)[7]. Nghiên cứu này có thể giúp phường Tân Đông Hiệp xác định các yếu tố quan trọng như thu nhập và nhà ở để cải thiện mức sống dân cư. Các chính sách có thể tập

trung vào việc cải thiện cơ sở hạ tầng nhà ở và hỗ trợ nâng cao thu nhập cho người dân thông qua các cơ hội việc làm và chương trình đào tạo nghề.

Tại TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương, với sự phát triển nhanh chóng và quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, vấn đề nâng cao mức sống dân cư càng trở nên cấp thiết. Sự gia tăng dân số, phân hóa thu nhập và bất bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ như giáo dục, y tế và nhà ở đang là những thách thức lớn. Điều này đòi hỏi phải có các giải pháp kịp thời và phù hợp để nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và bảo đảm sự phát triển bền vững của địa phương trong tương lai.

Với thực trạng hiện tại tại phường Tân Đông Hiệp, TP Dĩ An, việc nâng cao mức sống của người dân đang trở thành một thách thức quan trọng. Mục tiêu của nghiên cứu này là phân tích các yếu tố tác động đến mức sống của cộng đồng, bao gồm thu nhập, chăm sóc sức khỏe, nhà ở và giáo dục. Dựa trên kết quả phân tích hồi quy và hệ số beta, nghiên cứu sẽ đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao mức sống, không chỉ giải quyết vấn đề trong ngắn hạn mà còn tạo nền tảng phát triển bền vững cho khu vực. Các giải pháp này sẽ cung cấp cơ sở khoa học giúp chính quyền và cộng đồng xây dựng các chính sách và chiến lược phát triển phù hợp, góp phần vào sự thịnh vượng lâu dài của phường Tân Đông Hiệp cũng như các khu vực đô thị khác trong tỉnh Bình Dương.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp và mô hình nghiên cứu

2.1.1. Phương pháp nghiên cứu

Đề nghiên cứu vai trò của các yếu tố tác động đến mức sống dân cư tại phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi đã được lựa chọn, vì thiếu nguồn dữ liệu có sẵn ở cấp phường. Mục tiêu của khảo sát là thu thập dữ liệu từ các hộ gia đình tại các khu phố trong phường để đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau đến mức sống của cư dân.

Khảo sát được thực hiện trên mẫu ngẫu nhiên gồm 392 hộ gia đình từ 9 khu phố, với các phương pháp thu thập dữ liệu chủ yếu là phỏng vấn trực tiếp và quan sát. Nội dung khảo sát bao gồm thông tin cơ bản về chủ hộ, cũng như các chỉ tiêu đánh giá mức sống, bao gồm: thu nhập bình quân đầu người mỗi tháng, tỉ lệ đi học đúng tuổi, trình độ giáo dục của chủ hộ, tỉ lệ tham gia bảo hiểm, tỉ lệ tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe và tỉ lệ nhà ở kiên cố.

Mẫu khảo sát được xác định dựa trên công thức của Cochran, với cỡ mẫu là 392 hộ gia đình để đảm bảo độ tin cậy cao cho kết quả nghiên cứu [8]. Thời gian khảo sát dự kiến từ tháng 2/2024 đến tháng 4/2024.

Dữ liệu thu thập sẽ được xử lý và phân tích bằng các phần mềm Excel và SPSS. Dựa trên kết quả khảo sát, tác giả sẽ sử dụng phương pháp phân tích hồi quy tuyến tính bội để xác định mức độ ảnh hưởng của các yếu tố độc lập (thu nhập, trình độ học vấn, tỉ lệ nhập học đúng tuổi, tham gia bảo hiểm, tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe và tình trạng nhà ở kiên cố) đến mức sống của cư dân (biên phụ thuộc), thông qua hệ số Beta. Phân tích này sẽ cung cấp cơ sở để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao mức sống cho cư dân tại phường Tân Đông Hiệp.

2.1.2. Mô hình nghiên cứu

Nghiên cứu về mức sống dân cư đã được thực hiện rộng rãi trên thế giới, với nhiều mô hình lý thuyết được phát triển để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến mức sống dân cư. Sachs (2015) đã mở rộng lý thuyết phát triển và tự do của Amartya Sen, tập trung vào phát triển bền vững. Sachs nhấn mạnh rằng chất lượng cuộc sống và sự thịnh vượng của cộng đồng không chỉ phụ thuộc vào các yếu tố kinh tế mà còn bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các yếu tố xã hội và môi trường. Ông cho rằng phát triển bền vững cần chú trọng đến việc cải thiện các điều kiện sống lâu dài cho người dân, bảo vệ môi trường và giảm bất bình đẳng xã hội. (Sachs, J. D, 2015)

N. Muminov (2020) nghiên cứu mối quan hệ giữa thu nhập và mức sống, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến nghèo đói và đề xuất các phương pháp giảm nghèo hiệu quả. Bài viết cũng nhấn mạnh sự cần thiết của chỉ số phúc lợi xã hội toàn diện và các chiến lược cải thiện mức sống dân cư [2].

Mức sống không chỉ phụ thuộc vào thu nhập mà còn vào khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản như giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Nghiên cứu của Gerdtham và Löthgren (2000) cho thấy mối quan hệ giữa thu nhập và mức sống là mạnh mẽ, nhưng việc tiếp cận các dịch vụ công như y tế và giáo dục cũng đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện chất lượng sống, đặc biệt là ở các quốc gia có hệ thống phúc lợi phát triển [3]. Bastian và Torres (2019) cũng chỉ ra rằng các yếu tố như điều kiện nhà ở, môi trường sống, và các dịch vụ công cộng là những yếu tố không thể thiếu khi đánh giá mức sống của cư dân, đặc biệt tại các khu vực đô thị [4]. Tại Việt Nam, nghiên cứu của Nguyễn Hồng Sơn (2014) phân tích tình hình nâng cao mức sống dân cư trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cho thấy mặc dù Việt Nam đã đạt được một số thành tựu quan trọng trong việc nâng cao thu nhập và chất lượng sống, nhưng vẫn còn nhiều thách thức về bất bình đẳng thu nhập và sự thiếu hụt các dịch vụ công chất lượng [5]. Theo Ngô Thị Hải Yến và Phạm Phương Khanh Hà (2024) mức sống dân cư cần chú trọng vào các yếu tố như thu nhập, giáo dục, y tế, và môi trường sống [6].

Những nghiên cứu này đã đóng góp quan trọng vào việc hiểu rõ hơn các yếu tố ảnh hưởng đến mức sống và các giải pháp cần thiết để cải thiện cuộc sống của cộng đồng.

Mô hình hồi quy phân tích mức sống dân cư áp dụng cho trường hợp Phường Tân Đông Hiệp, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Giả sử chúng ta muốn nghiên cứu mối quan hệ giữa mức sống (Y) và các yếu tố tác động khác (X) như thu nhập (X1), trình độ học vấn (X2), X3: Tỷ lệ nhập học, X4 chăm sóc sức khỏe, X5: Bảo hiểm y tế, X6: Tỷ lệ nhà ở kiên cố).

Mô hình hồi quy tuyến tính có thể được viết dưới dạng: $Y = \beta_0 + \beta_1 X_1 + \beta_2 X_2 + \beta_3 X_3 + \beta_4 X_4 + \beta_5 X_5 + \beta_6 X_6 + \epsilon$

Trong đó: Y: Mức sống dân cư

X1: Thu nhập (đo bằng thu nhập bình quân đầu người/tháng)

X2: Trình độ học vấn

X3: Tỷ lệ nhập học (nhập học)

X4: Chăm sóc sức khỏe (đo bằng tỷ lệ tiếp cận dịch vụ y tế)

X5: Tham gia bảo hiểm y tế

X6: Tỷ lệ nhà ở kiên cố)

ϵ (epsilon): Sai số ngẫu nhiên, đại diện cho các yếu tố không quan sát được hoặc không có trong mô hình.

β_1 : Hệ số này thể hiện sự ảnh hưởng của thu nhập đến mức sống. Theo lý thuyết của Sen, thu nhập có thể tác động lớn nhưng không phải là yếu tố duy nhất quyết định mức sống.

β_2 : Hệ số này phản ánh ảnh hưởng của giáo dục đến mức sống. Amartya Sen nhấn mạnh rằng giáo dục không chỉ nâng cao thu nhập mà còn tạo ra các cơ hội sống tốt hơn và khả năng tự quyết định trong cuộc sống.

β_3 : Chăm sóc sức khỏe có thể có ảnh hưởng mạnh mẽ đến mức sống, vì sức khỏe là yếu tố quyết định khả năng làm việc và tham gia vào các hoạt động xã hội.

β_4 : Hệ số hồi quy cho tỷ lệ nhà ở kiên cố (X4) thể hiện mức độ ảnh hưởng của yếu tố này đến mức sống. Giả sử hệ số này là dương, điều này có nghĩa là tỷ lệ nhà ở kiên cố càng cao, mức sống của người dân càng được cải thiện.

Tác giả vận dụng mô hình này minh họa lý thuyết phát triển con người của Amartya Sen, trong đó mức sống không chỉ là một chỉ số thu nhập đơn thuần mà là kết quả của việc tiếp cận

các cơ hội cơ bản khác như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, điều kiện cơ sở vật chất về nhà ở. Mô hình nghiên cứu nhằm cải thiện chất lượng sống của người dân thông qua việc cải thiện không chỉ thu nhập mà còn các dịch vụ xã hội cơ bản khác.

2.2. Kết quả và thảo luận

2.2.1 Khái quát chung về địa bàn nghiên cứu

Phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có vị trí địa lý thuận lợi, gần các tuyến giao thông chính và khu công nghiệp lớn. Dân cư phường chủ yếu là lao động trẻ, trong đó phần lớn tham gia vào các ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Một bộ phận cư dân vẫn duy trì nghề nông, tạo sự phân hóa rõ rệt về thu nhập và mức sống. Mặc dù nền kinh tế địa phương phát triển nhờ sự hiện diện của các khu công nghiệp, mức sống của cư dân vẫn có sự chênh lệch, đặc biệt giữa nhóm lao động trong khu công nghiệp và nhóm cư dân làm nghề nông.

Phường cũng đối mặt với những thách thức như nhu cầu nhà ở tăng cao, vấn đề giao thông và cơ sở hạ tầng công cộng chưa đồng bộ, cùng với sự thiếu hụt các dịch vụ công thiết yếu như y tế và giáo dục. Những đặc điểm này tạo ra bối cảnh xã hội và kinh tế đặc thù, ảnh hưởng đến mức sống của cư dân tại phường Tân Đông Hiệp.

2.2.2. Thống kê mô tả mẫu

Tác giả đã tiến hành khảo sát 410 hộ gia đình, thu được 392 phiếu hợp lệ, chủ yếu là chủ hộ và một số thành viên trong gia đình. Mẫu khảo sát có độ tuổi từ 23 đến 67, tập trung nhiều ở độ tuổi từ 35 đến 50. Mỗi hộ gia đình có trung bình 3,94 người, cao hơn mức trung bình của tỉnh Bình Dương. Đối tượng khảo sát chủ yếu là dân tộc Kinh (99,5%), và 73,5% là dân nhập cư từ các tỉnh khác. Về trình độ văn hóa, 85,5% có học vấn THPT, đảm bảo tính đại diện và khả năng cung cấp thông tin của mẫu khảo sát.

2.2.3. Vai trò của các yếu tố tác động đến mức sống dân cư phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

2.2.2.1 Các yếu tố tác động đến mức sống dân cư phường Tân Đông Hiệp

+ Thu nhập bình quân đầu người

Thu nhập trung bình đầu người tại phường Tân Đông Hiệp là 9,48 triệu đồng/tháng. Trong đó, hộ có thu nhập cao nhất đạt 30 triệu đồng/người/tháng, trong khi hộ có thu nhập thấp nhất chỉ là 3 triệu đồng/người/tháng, phản ánh sự phân hóa rõ rệt về mức thu nhập của các hộ dân cư trong địa bàn khảo sát. Sự phân hóa này có thể phản ánh tình trạng phân tầng thu nhập trong cộng đồng, với một số hộ có mức sống khá cao, trong khi một số khác lại gặp khó khăn về kinh tế (Bảng 1).

Bảng 1 thống kê kết quả khảo sát thu nhập bình quân đầu người/tháng của các hộ tại phường Tân Đông Hiệp (Descriptive Statistics)

	Mẫu khảo sát (N)	Giá trị nhỏ nhất (Minimum)	Giá trị lớn nhất (Maximum)	Giá trị trung bình (Mean)	Độ lệch chuẩn (Std. Deviation)	Phương sai (Variance)
Thu nhập BQDN/tháng (TNBQ)	392	3	30	9.48	4.591	21.073

Sự phân hóa thu nhập trong phường do nhiều yếu tố khác nhau, như sự khác biệt trong nghề nghiệp, trình độ học vấn, nguồn thu nhập chính. Chênh lệch thu nhập cũng có thể liên quan đến tình trạng đô thị hóa và sự phát triển kinh tế ở Dĩ An, nơi có sự xuất hiện của các khu công nghiệp và các cơ hội việc làm mới. Những hộ sống gần các khu công nghiệp hoặc có khả năng tiếp cận các nguồn thu nhập tốt hơn sẽ có mức thu nhập cao hơn, trong khi những hộ khác có thể không được hưởng lợi từ các cơ hội này.

+ *Tỉ lệ nhập học*

Qua khảo sát 392 hộ gia đình ở phường Tân Đông Hiệp, tỉ lệ đi học đúng tuổi ở cấp tiểu học và trung học cơ sở là 100%. Ở cấp THPT, có 42 người không đi học phổ thông ở cấp học này, chiếm 5,4%. Như vậy tỉ lệ đi học đúng tuổi ở cấp THPT chiếm 94,6%. Trong 392 hộ có 364 hộ (chiếm 92,9 %) không có ai không được đi học phổ thông, có 15 hộ có 1 người (chiếm 3,8%), 12 hộ có 2 người (chiếm 3,1%) và 1 hộ có 3 người (chiếm 0,2%). Nguyên nhân chủ yếu làm cho người dân không được đi học phổ thông là do hoàn cảnh khó khăn, đi làm thuê chiếm 97,6% (41/42 người, chỉ có 1 trường hợp là do ốm đau, tàn tật (chiếm 2,4%)

+ *Trình độ học vấn***Bảng 2 Tỉ lệ trình độ học vấn của chủ hộ theo kết quả khảo sát**

Trình độ học vấn	Số lượng chủ hộ (Frequency)	Tỉ lệ (%)
Dưới đại học	250	63.7%
Cao đẳng/Đại học	135	34.4%
Sau đại học	4	1.0%
Tổng cộng	392	100%

Trong nghiên cứu về trình độ học vấn của dân cư, nhóm dưới đại học chiếm tỉ lệ cao nhất với 250 người, chiếm 63.7%, bao gồm các nghề nghiệp yêu cầu trình độ tiểu học hoặc trung học cơ sở như bảo vệ, bộ đội, buôn bán, công nhân, may, nghỉ hưu, người già, nội trợ, nông nghiệp, sửa xe, tài xế, và thợ điện. Nhóm có trình độ từ cao đẳng trở lên, bao gồm các nghề như công chức, kế toán, kỹ thuật, kinh doanh, hướng dẫn viên, nhân viên kinh doanh, văn phòng, viên chức và tự do, chiếm 34.4% với 135 người. Nhóm có trình độ sau đại học, chủ yếu là kỹ sư, có 4 người, chiếm tỉ lệ 1.0%.

+ *Tham gia bảo hiểm y tế (BHYT)*

Phường Tân Đông Hiệp có tỉ lệ người dân có BHYT cao (96,7%) cao hơn khá nhiều so với trung bình chung của vùng Đông Nam Bộ (84,6%) và tỉnh Bình Dương (92,1%). Theo lãnh thổ khu phố Tân An có tỉ lệ người dân có BHYT lớn nhất chiếm 98,9%, tiếp đến là khu phố Tân Long 97,8%, thấp nhất là khu phố Chiêu Liêu A (95,1%). Tuy nhiên các khu phố trong phường đều có tỉ lệ người dân có BHYT cao hơn mức trung bình chung của tỉnh Bình Dương

Bảng 3. Số nhân khẩu có BHYT và tỉ lệ người dân có BHYT theo khu tại P. Tân Đông Hiệp

Khu phố	Tổng số nhân khẩu	Số nhân khẩu có BHYT	Tỉ lệ BHYT (%)
Tân Long	137	134	97,8
Đông Chiêu	218	209	95,9
Đông Chiêu A	265	257	97
Chiêu Liêu	170	165	97
Chiêu Liêu A	142	135	95,1
Đông Thành	222	214	96,4
Đông Tác	163	157	96,3
Đông An	144	140	97,2
Tân An	88	87	98,9
Toàn phường	1549	1498	96,7

Xử lý từ [9]

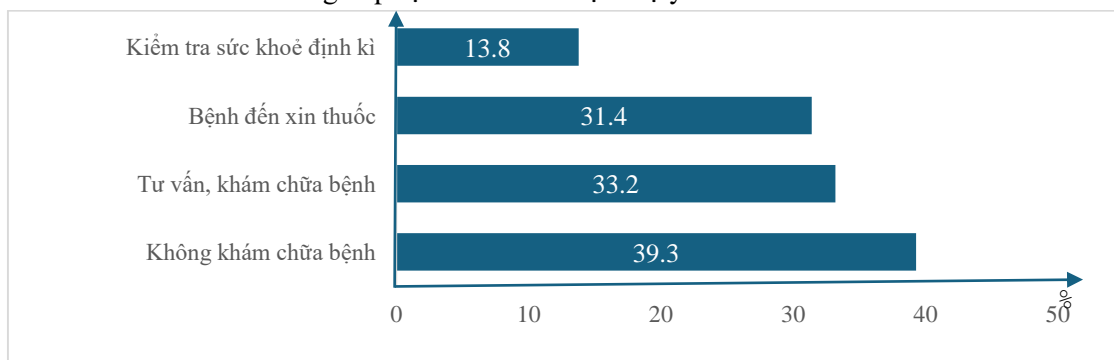
+ Chăm sóc sức khỏe (Yếu tố tiếp cận dịch vụ y tế)

Chăm sóc sức khỏe là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người dân, đặc biệt là việc tiếp cận các dịch vụ y tế. Bảng 3.4 cung cấp thông tin về chăm sóc sức khỏe cộng đồng hay yếu tố tỉ lệ tiếp cận các dịch vụ y tế của cư dân tại phường Tân Đông Hiệp.

Bảng 4. Tỉ lệ tiếp cận các dịch vụ y tế chung toàn phường theo kết quả khảo sát tại P. Tân Đông Hiệp

Hình thức tiếp cận	Số hộ	Tỉ lệ (%)
Không khám chữa bệnh	154	39,3
Tư vấn, khám chữa bệnh	130	33,2
Bệnh đến xin thuốc	123	31,4
Kiểm tra sức khoẻ định kì	54	13,8

Về tiếp cận y tế có 307/392 hộ có đến các cơ sở y tế trong 6 tháng gần nhất (chiếm 60,7%). Người dân chủ yếu đến để tư vấn, khám chữa bệnh (130 hộ, chiếm 33,2%), bệnh đến xin thuốc (123 hộ, chiếm 31,4%) và kiểm tra sức khoẻ định kì (54 hộ, chiếm 13,8%). 154 hộ không đến các cơ sở y tế trong 6 tháng gần nhất (chiếm 39,3%). Điều đó chứng tỏ người dân rất quan tâm đến vấn đề sức khoẻ và khả năng tiếp cận tốt với các dịch vụ y tế.



Hình 1. Biểu đồ tỉ lệ tiếp cận các dịch vụ y tế chung toàn phường

+ Nhà ở kiên cố

Tỉ lệ hộ có nhà ở kiên cố là 28,3% (111/392 hộ). Có 32 hộ (chiếm 8,2 %) có nhà thiếu kiên cố, phần lớn là nhà trọ, diện tích nhỏ hơn 20m². Còn lại chủ yếu là nhà bán kiên cố có 249/392 hộ, chiếm 63,5%. Như vậy so với trung bình chung của tỉnh Bình Dương tỉ lệ hộ có nhà ở kiên cố của phường Tân Đông Hiệp cao hơn gấp đôi (tỉnh Bình Dương là 11,1 %). Như vậy, trong các loại hình nhà ở thì ở Phường Tân Hiệp tỉ lệ nhà ở bán kiên cố chiếm tỉ lệ cao nhất 63,5%. Mặc dù ko có nhà đơn sơ, tạm bợ nhưng tỉ lệ nhà thiếu kiên cố vẫn còn khá cao 32 hộ (chiếm 8,2%), chủ yếu là nhà trọ của các công nhân lao động từ các tỉnh nhập cư đến (Bảng 5)

Bảng 5. Số hộ và tỉ lệ hộ dân phân theo loại hình nhà ở theo kết quả khảo sát tại phường Tân Đông Hiệp

Loại nhà ở	Phường Tân Đông Hiệp		Tỉnh Bình Dương
	Số hộ (hộ)	Tỉ lệ (%)	Tỉ lệ (%)
Kiên cố	111	28,3	11,1
Bán kiên cố	249	63,5	88,7
Thiếu kiên cố	32	8,2	0,1
Nhà đơn sơ, tạm bợ	0	0	-

Trong 111 hộ có nhà ở kiên cố, mức thu nhập BQĐN chủ yếu trên 7 triệu đồng/người/tháng (102 hộ, chiếm 91,9%), trong đó có 37 hộ (chiếm 33,3%) có thu nhập BQĐN trên 10 triệu đồng/người/tháng, không có hộ nào có thu nhập BQĐN dưới 4 triệu đồng/người/tháng. Trong khi đó, ở các hộ có nhà thiếu kiên cố, chiếm tỉ lệ cao nhất ở các hộ có thu nhập BQĐN khá thấp (từ 4,1 – 7 triệu đồng) với 15 hộ, chiếm 50%

2.2.2.2. Vai trò của các yếu tố tác động đến mức sống dân cư ở Phường Tân Đông Hiệp

Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính được trình bày trong Bảng 3.6 là cơ sở để xác định vai trò của từng yếu tố tác động đến mức sống dân cư tại phường Tân Đông Hiệp thông qua hệ số Beta được chuẩn hóa và chỉ số .Sig. Các yếu tố có hệ số Beta chuẩn hóa lớn và có giá trị Sig nhỏ hơn 0.05 như **thu nhập, nhà ở kiên cố, trình độ học vấn** là những yếu tố quan trọng có ảnh hưởng đến mức sống của người dân.

Bảng 6. Bảng kết quả hồi quy của mức sống dân cư với các yếu tố ảnh hưởng đến mức sống dân cư theo kết quả khảo sát tại Phường Tân Đông Hiệp

Model		Coefficients ^a				
		Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.
		B	Std. Error	Beta		
1	(Constant)	3.710	.391		4.371	.000
	Chăm sóc sức khỏe (Tiếp cận dịch vụ y tế)	.092	.063	.141	1.449	.048
	Tham gia bảo hiểm y tế (BHYT)	-.022	.035	-.018	-.613	.040
	Nhà ở kiên cố (Nha_o)	-.244	.057	-.125	-4.272	.000
	Thu nhập (thunhap-tien)	.192	.007	.795	27.382	.000
	Đi học đúng tuổi (nhap_hoc)	.078	.117	.320	.667	.001
	Trình độ học vấn (Hoc_van)	.150	.050	.301	3012	.003
a. Dependent variable: muc_song						

Dựa trên kết quả cụ thể từ bảng hồi quy, phương trình có thể được ước lượng như sau (với các giá trị từ bảng 3.6).

$$Y = 3.710 + 0.192X1 + 0.150X2 + 0.078X3 + 0.092X4 - 0.022X5 - 0.244X6 + \epsilon$$

Kết quả của phương trình hồi quy cho thấy:

+ Thu nhập (X1) có hệ số dương mạnh nhất (0.192) với giá trị t-Statistic là 27.382 và Sig. = 0.000. Điều này cho thấy thu nhập là yếu tố quan trọng nhất và có ảnh hưởng tích cực mạnh mẽ đến mức sống dân cư. Khi thu nhập của các hộ gia đình tăng, mức sống của họ cũng cải thiện, điều này phù hợp với lý thuyết về sự tác động của thu nhập đến chất lượng sống của con người.

+ Trình độ học vấn (X2) có hệ số dương 0.150, với giá trị t-Statistic là 3.012 và Sig. = 0.003. Điều này chứng tỏ rằng việc nâng cao trình độ học vấn của người dân có ảnh hưởng rõ rệt đến mức sống dân cư. Giáo dục không chỉ nâng cao khả năng kiếm sống mà còn mở rộng cơ hội nghề nghiệp và khả năng tự quyết định của người dân, tạo ra điều kiện thuận lợi cho phát triển.

+ Tỉ lệ nhập học đúng tuổi (X3) có hệ số 0.078, với t-Statistic là 0.667 và Sig. = 0.001. Tuy tác động của tỉ lệ nhập học đến mức sống không mạnh mẽ như thu nhập và trình độ học vấn, nhưng vẫn có ý nghĩa thống kê và cho thấy rằng đầu tư vào giáo dục cơ bản có thể giúp cải thiện mức sống.

+ Chăm sóc sức khỏe (X4) có hệ số 0.092, với t-Statistic là 1.449 và Sig. = 0.048. Mặc dù tác động của chăm sóc sức khỏe không mạnh, nhưng yếu tố này vẫn có ảnh hưởng tích cực và đáng kể đến mức sống của người dân. Điều này cho thấy chất lượng chăm sóc sức khỏe đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sống.

+ Tham gia bảo hiểm y tế (X5) có hệ số âm -0.022, với t-Statistic là -0.613 và Sig. = 0.040. Hệ số Beta (-0.022) cho thấy việc tham gia bảo hiểm y tế có ảnh hưởng tiêu cực đến mức sống của dân cư, nhưng mức độ ảnh hưởng này rất nhỏ. Cụ thể, khi mức độ tham gia bảo hiểm y tế tăng lên, mức sống của người dân có xu hướng giảm nhẹ. Mặc dù vậy, tác động này không quá mạnh mẽ. Vì giá trị t-Statistic nhỏ hơn 2 cho thấy tính chất ảnh hưởng của yếu tố tham gia bảo hiểm y tế không rõ ràng, và nó không đủ mạnh để gây thay đổi rõ rệt đối với mức sống dân cư của địa phương. Mặt khác, giá trị Sig. = 0.040 cho thấy yếu tố này vẫn có ý nghĩa thống kê (dưới 0.05), chứng tỏ có tồn tại mối quan hệ giữa việc tham gia bảo hiểm y tế và mức sống của dân cư. Tuy nhiên, sự tác động này không đáng kể đối với mức sống dân cư. Điều này chứng tỏ người dân chưa nhận thức hết tầm quan trọng của bảo hiểm y tế và đang tồn tại những yếu tố khác chưa được xem xét làm giảm hiệu quả của việc tham gia bảo hiểm y tế của người dân địa phương.

+ Nhà ở kiên cố (X6) có hệ số âm -0.244, với t-Statistic là -4.272 và Sig. = 0.000. Điều này chỉ ra rằng tỉ lệ nhà ở kiên cố có ảnh hưởng mạnh mẽ và tiêu cực đến mức sống dân cư. Hệ số Beta âm khá lớn cho thấy nhà ở kiên cố có tác động tiêu cực đến mức sống dân cư. Mặc dù nhà ở kiên cố là yếu tố quan trọng, nhưng nếu điều kiện sống trong các ngôi nhà này chưa đạt chuẩn chất lượng nhà ở chưa tốt, cơ sở hạ tầng không đầy đủ, hoặc không thoải mái, nó có thể ảnh hưởng tiêu cực đến mức sống dân cư. Mặt khác, giá trị t-Statistic là -4.272, điều này chỉ ra rằng tác động tiêu cực của nhà ở kiên cố rất mạnh mẽ và có ý nghĩa thống kê rõ rệt. Giá trị Sig. = 0.000 (rất nhỏ) cho thấy nhà ở kiên cố có ý nghĩa thống kê và tác động này rất mạnh. Kết quả khảo sát, kết hợp với phỏng vấn một số hộ gia đình có thể khẳng định yếu tố chất lượng nhà ở kiên cố thực sự là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến mức sống dân cư. Trong số những hộ được khảo sát có những hộ gia đình đang sống trong những ngôi nhà kiên cố nhưng họ vẫn thiếu các yếu tố cần thiết cho một cuộc sống tốt như không gian sống chật hẹp, thiếu chỗ vui chơi cho trẻ, thiếu chỗ cho người già đi bộ an toàn, bị ngập khi mưa lớn hoặc triêu cường, gây khó khăn cho sinh hoạt của người dân

2.3. Giải pháp nâng cao mức sống dân cư tại phường Tân Đông Hiệp

Dựa trên kết quả phân tích hồi quy từ phương trình mô hình ($Y = 3.710 + 0.192X_1 + 0.150X_2 + 0.078X_3 + 0.092X_4 - 0.022X_5 - 0.244X_6 + \epsilon$), chúng tôi đề xuất hai nhóm giải pháp nhằm nâng cao mức sống dân cư tại phường Tân Đông Hiệp, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương gồm:

2.3.1. Giải pháp cần thực hiện sớm trong ngắn hạn

Nhóm giải pháp này nhằm giải quyết những vấn đề cấp bách và tạo sự cải thiện nhanh chóng về mức sống của người dân.

+ Tạo ra cơ hội việc làm: Chính quyền phường Tân Đông Hiệp có thể tổ chức các hội chợ việc làm hoặc kết nối các doanh nghiệp, đặc biệt là trong ngành sản xuất và chế biến nông sản, để thu hút các công ty đến đầu tư và tạo ra việc làm cho lao động địa phương. Mô hình như “Hội chợ việc làm Dĩ An” đã giúp kết nối nhiều doanh nghiệp với người lao động địa phương trong những năm qua.

+ Cải thiện chương trình đào tạo nghề: Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn, như khóa đào tạo nghề sửa chữa ô tô, hàn, hoặc kỹ thuật viên điện lạnh, giúp người dân địa phương dễ dàng tìm được công việc có thu nhập ổn định. Các chương trình như vậy có thể được phối hợp với các trung tâm dạy nghề hoặc các doanh nghiệp trong khu vực.

+ Đầu tư vào giáo dục cơ bản: Chính quyền địa phương cần xây dựng thêm cơ sở hạ tầng giáo dục, đặc biệt là các trường học ở khu vực xa trung tâm để giảm bớt tình trạng thiếu trường lớp. Cung cấp các hỗ trợ học bổng, miễn giảm học phí cho học sinh thuộc gia đình khó khăn để

nâng cao tỉ lệ nhập học và chất lượng giáo dục. Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, nằm tại phường Tân Bình, TP Dĩ An, đã xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của con em công nhân.

2.3.2. Giải pháp lâu dài

Nhóm giải pháp này nhằm tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của mức sống dân cư tại phường Tân Đông Hiệp.

+ Nâng cao chất lượng nhà ở: Chính quyền phường có thể phối hợp với các ngân hàng và tổ chức tài chính để triển khai các dự án nhà ở xã hội hoặc hỗ trợ vay vốn ưu đãi cho các gia đình có thu nhập thấp. Mô hình nhà ở xã hội như tại khu vực phường Bình An, Dĩ An, đã giúp hàng nghìn hộ nghèo có thể sở hữu nhà ở kiên cố với chi phí hợp lý.

+ Chính sách cải tạo nhà ở: Phường Tân Đông Hiệp có thể triển khai chương trình cải tạo nhà ở cũ cho các hộ nghèo bằng cách cung cấp hỗ trợ tài chính hoặc vật liệu xây dựng. Một ví dụ thành công là các dự án cải tạo nhà ở tại các khu vực ngoại thành TP.HCM, như chương trình tại huyện Củ Chi và Bình Chánh, nơi chính quyền hỗ trợ vay vốn ưu đãi hoặc cung cấp vật liệu xây dựng cho các hộ gia đình nghèo, giúp họ xây dựng nhà ở kiên cố và nâng cao chất lượng sống. Phương thức này có thể áp dụng tại Tân Đông Hiệp để cải thiện điều kiện sống cho người dân nghèo.

+ Đẩy mạnh phát triển bảo hiểm y tế: Chính quyền phường có thể tổ chức các buổi tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm y tế, đồng thời kết hợp với các tổ chức bảo hiểm để cung cấp hình thức tham gia bảo hiểm y tế với mức đóng góp thấp cho các hộ gia đình có thu nhập thấp. Mô hình này đã được thực hiện tại một số khu vực ở Bình Dương, giúp tăng tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế.

+ Nâng cao trình độ học vấn: Phường có thể phát triển các lớp đào tạo nghề cho người lớn tuổi hoặc các lớp học ngoại ngữ miễn phí cho thanh niên để mở rộng cơ hội nghề nghiệp. Cũng như việc hợp tác với các trường đại học, cao đẳng để tạo cơ hội học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Các trường học tại TP Dĩ An hiện nay đang phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nước để mở các lớp học ngoại ngữ miễn phí cho thanh niên.

+ Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ: Cải thiện cơ sở hạ tầng khu vực xung quanh các ngôi nhà kiên cố như đường sá, hệ thống thoát nước, và điện chiếu sáng để tạo điều kiện sống thuận lợi cho người dân.

Các giải pháp trước mắt và lâu dài này được thiết kế để đáp ứng những vấn đề cấp thiết về mức sống dân cư tại phường Tân Đông Hiệp, đồng thời tạo ra những thay đổi bền vững để cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân trong tương lai. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ giúp tạo ra một nền tảng phát triển vững chắc, nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng, đồng thời thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội bền vững cho khu vực.

3. Kết luận

+ Ý nghĩa thực tế của kết quả nghiên cứu: Kết quả nghiên cứu này đóng vai trò quan trọng trong việc nhận diện các yếu tố tác động đến mức sống của người dân tại phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Các yếu tố như thu nhập, trình độ học vấn, và chăm sóc sức khỏe đã được chứng minh có ảnh hưởng tích cực đến chất lượng sống, trong khi các yếu tố như bảo hiểm y tế và nhà ở kiên cố lại cho thấy tác động tiêu cực. Điều này giúp các nhà quản lý và hoạch định chính sách đưa ra các giải pháp phù hợp để nâng cao mức sống cho cư dân tại các khu vực phát triển nhanh.

+ Tóm tắt lại kết quả nghiên cứu: Nghiên cứu chỉ ra rằng thu nhập là yếu tố có tác động tích cực mạnh mẽ nhất đến mức sống của người dân, tiếp theo là trình độ học vấn và tỉ lệ nhập học đúng tuổi. Mặc dù chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế cũng có ảnh hưởng, nhưng mức độ tác

động của chúng không mạnh mẽ. Đặc biệt, nhà ở kiên cố, dù quan trọng về mặt vật chất, lại có tác động tiêu cực khi chất lượng sống trong các ngôi nhà này không đạt tiêu chuẩn.

+ Các yếu tố cần nghiên cứu thêm: Cần nghiên cứu thêm các yếu tố văn hóa, xã hội, cũng như những yếu tố khác như tác động của môi trường sống và các chính sách xã hội đối với mức sống của người dân. Ngoài ra, nghiên cứu về sự tác động lâu dài của bảo hiểm y tế và nhà ở kiên cố cũng sẽ giúp làm rõ hơn hiệu quả của chúng trong việc nâng cao chất lượng sống.

+ Hạn chế: Nghiên cứu có phạm vi khảo sát hạn chế chỉ tại phường Tân Đông Hiệp, do đó kết quả không thể phản ánh đầy đủ các điều kiện và bối cảnh của các khu vực khác. Dữ liệu thu thập chủ yếu từ các hộ gia đình địa phương, chưa có sự phân tích sâu về các yếu tố tác động xã hội hoặc khu vực.

+ Dựa trên kết quả nghiên cứu, các chính sách có thể được đề xuất gồm: Tăng cường hỗ trợ thu nhập và tạo cơ hội việc làm: Chính quyền địa phương cần tập trung phát triển các ngành nghề tại địa phương và tổ chức các chương trình tạo việc làm cho người dân; Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nghề: Cần tiếp tục đầu tư vào cơ sở hạ tầng giáo dục và đào tạo nghề để giúp người dân nâng cao trình độ, mở rộng cơ hội nghề nghiệp; Cải thiện chất lượng nhà ở: Chính quyền có thể phối hợp với các tổ chức tài chính triển khai các dự án nhà ở xã hội và hỗ trợ vay vốn cho các hộ gia đình thu nhập thấp, nhằm cải thiện điều kiện sống; Phát triển và mở rộng bảo hiểm y tế: Chính quyền cần đẩy mạnh tuyên truyền và nâng cao nhận thức về lợi ích của bảo hiểm y tế, đặc biệt là đối với những gia đình có thu nhập thấp; Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe: Đầu tư vào các cơ sở y tế và mở rộng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng để bảo vệ và cải thiện sức khỏe của cư dân; Việc triển khai các chính sách này sẽ không chỉ giúp nâng cao mức sống dân cư mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững và cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Sachs JD, (2015). *The age of sustainable development*. Columbia University Press.
- [2] Muminov N, Kim T, Egamberdiyev F & Ambartsumyan A, (2020). The ways of improvement of living standards. *International Journal of Psychosocial Rehabilitation*, 24(4), 1965-1980.
- [3] Gerdtam UG & Löthgren M, (2000). On the relationship between income and health: A cross-sectional study of the Swedish population. *Journal of Health Economics*, 19(5), 601–623. [https://doi.org/10.1016/S0167-6296\(00\)00045-3](https://doi.org/10.1016/S0167-6296(00)00045-3).
- [4] Bastian A & Torres R, (2019). Housing conditions and quality of life in urban areas. *Urban Studies Journal*, 56(7), 1350–1370. <https://doi.org/10.1177/0042098018823171>.
- [5] NH Sơn & TQ Tuyên, (2014). Nâng cao mức sống dân cư trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: Thành tựu và những thách thức đặt ra. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Kinh tế và Kinh doanh*, 30(1), 10-18.
- [6] NYH Yên & NT Hà, (2024). Mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. *HNUE Journal of Science*. 69(3), 93-98.
- [7] Cochran WG, (1977). *Sampling techniques (3rd ed.)*. New York: John Wiley & Sons.
- [8] Tổng Cục thống kê, (2024). *Thông cáo báo chí kết quả khảo sát mức sống dân cư năm 2023*. Hà Nội: <https://www.gso.gov.vn>.
- [9] Chi Cục thống kê thành phố Dĩ An, (2023). *Niên giám thống kê thành phố Dĩ An 2023*. Dĩ An.